

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Đ B  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 24/2022/HS-ST  
Ngày 18 /11/ 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ B - TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**-Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Ích Ròng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Vũ Văn Tám

2. Ông Trần Văn Sơn

- *Thư ký Phiên tòa:* Ông Cao Xuân Tuân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐB, tỉnh Điện Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐB, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:* Ông Hoàng Đức Thái, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐB, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2022/TLST-HS, ngày 20 tháng 10 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2022/QĐXXST – HS, ngày 04 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Tòng Văn D; Tên gọi khác: Không, sinh năm: 1986, Tại: huyện ĐB, tỉnh Điện Biên; Cư trú tại: Bản LT, xã L T, huyện ĐB, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông: Tòng Văn M, sinh năm 1964 và bà Lò Thị N, sinh năm 1966; Bị cáo có vợ: Lò Thị P, sinh năm 1992 và 01 người con sinh năm 2008; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; tạm giữ từ ngày 07/ 8/2022, tạm giam từ ngày 10/8/2022 cho đến ngày xét xử; Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Lò Thị N

Cư trú tại: Bản LT, xã L T, huyện ĐB, tỉnh Điện Biên; có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 00 phút, ngày 07/ 8/2022, Tổ công tác, đồn Biên phòng L T phối hợp với Công an xã L T, huyện ĐB, tỉnh Điện Biên đang làm nhiệm vụ tại khu vực thôn H T, xã T H, huyện ĐB, tỉnh Điện Biên thì phát hiện Tòng Văn D đang điều khiển xe máy BKS 27-B1. 439.05 có biểu hiện nghi vấn có liên quan đến ma túy. Tổ công tác, đồn Biên phòng L T và Công an xã L T, huyện Điện đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra, phát hiện tại túi áo ngực bên trái đang mặc có 01 gói nilon màu xanh, khi mở ra có 01 gói giấy màu trắng bên trong gói giấy màu trắng có các cục bột màu trắng nghi là Heroine. Tổ công tác, đồn Biên phòng L T phối hợp với

Công an xã L T, huyện DB đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ 01 gói giấy màu trắng có các cục bột màu trắng nghi là Heroine.

Trong quá trình điều tra, Tòng Văn D khai nhận: khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 07/8/2022, Tòng Văn D lấy xe máy mang BKS 27-B1. 439.05 của mẹ là bà Lò Thị N đi từ nhà ở bản LT, xã L T, huyện DB, tỉnh Điện Biên đến bản HLC, xã T H, huyện DB, tỉnh Điện Biên thì D gặp 01 người thanh niên, khoảng 24 tuổi, không biết tên và địa chỉ ở đâu; D đã mua của người đó 01 gói Heroine với giá 40.000 đồng. Khi mua được ma túy, D cất gói ma túy vào túi áo ngực bên trái đang mặc rồi điều khiển xe máy về nhà; nhưng đi đến khu vực thôn H T, xã T H thì bị tổ công tác, đồn Biên phòng L T phối hợp với Công an xã L T, huyện DB phát hiện bắt quả tang.

Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, ngày 08/8/2022 thì vật chứng thu giữ của Tòng Văn D gồm: các cục bột màu trắng có khối lượng: 0,2g, đồng thời gửi toàn bộ làm mẫu giám định; bản kết luận giám định số: 1136/KL-KTHS, ngày 16/8/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, kết luận: 0,2 gam là Heroine và hoàn lại mẫu vật là 0,13g Heroine.

Cáo trạng số 228/CT – VKSDB, ngày 20/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện DB đã truy tố bị cáo Tòng Văn D về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy " theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Tòng Văn D thành khẩn, khai nhận: Hồi 17 giờ 00 phút, ngày 07/8/2022, D đang tàng trữ trái phép: 0,2 gam Heroine với mục đích để sử dụng thì bị Tổ công tác, đồn Biên phòng L T phối hợp với Công an xã L T, huyện DB phát hiện bắt quả tang.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DB vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DB đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Tòng Văn D phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Tòng Văn D từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu để tiêu hủy: 0,13g Heroine, còn lại sau giám định. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Tòng Văn D nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện DB và không có tranh luận gì; Lời nói sau cùng, Tòng Văn D không có ý kiến gì.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tội danh*: Qua phần tranh tụng công khai tại phiên tòa, bị cáo Tòng Văn D đã thành khẩn thừa nhận vào hồi 17 giờ 00 phút, ngày 07/8/2022, tàng trữ trái phép 0,2 g Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác, đồn Biên phòng L T phối hợp với Công an xã L T, huyện ĐB phát hiện bắt quả tang. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng ngày 08/8/2022 và kết luận giám định số: 1136/KL-KTHS, ngày 16/8/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: 0,2g là Heroine và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 17 giờ 30 phút, ngày 07 tháng 8 năm 2022 đối với Tòng Văn D. Do đó, hành vi của Tòng Văn D tàng trữ trái phép: 0,2g Heroine với mục đích để sử dụng, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy với lỗi cố ý trực tiếp.

Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Tòng Văn D đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại khoản 1 Điều 249 BLHS quy định: *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

.....  
c) *Heroine, Cocaine, Methamphetamine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam*".

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình gây ra cho xã hội.

[2] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo có mức cao nhất của khung hình phạt đến 5 năm tù, thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng, gây nguy hiểm lớn cho xã hội, được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội đã gây ra cho xã hội.

[3] Xét về hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã tiếp tay cho tội phạm mua bán trái phép chất ma túy và làm phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, nên cần phải được xử lý nghiêm nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[4] *Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Trên cơ sở xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy cần giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để bị cáo sửa chữa tội lỗi của mình, nhằm sau này trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Hình phạt bổ sung, qua xác minh thì bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên thực sự khó khăn không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[ 6] *Về vật chứng*: Hội đồng xét xử xét thấy: 0,2g Heroine đã trích mẫu giám định là 0,07g và hoàn lại 0,13g Heroin là vật chứng của vụ án sau giám định thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy mang BKS 27-B1. 439.05 của bà Lò Thị N mà bị cáo đã lấy làm phương tiện đi mua ma túy; do bà N không biết việc bị cáo lấy làm phương tiện đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện DB đã trả lại chiếc xe máy mang BKS 27-B1. 439.05 cho bà Lò Thị N là đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[ 7] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DB là có cơ sở pháp luật nên Hội đồng xét xử cần xem xét chấp nhận.

[ 8] *Về tố tụng*: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thấy rằng: Các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự nên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[ 9] *Về án phí*: Bị cáo Tòng Văn D thuộc diện hộ cận nghèo nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[ 10] *Những vấn đề khác*: Nguồn gốc số ma túy, bị cáo khai mua của một người thanh niên khoảng 24 tuổi, không biết tên và địa chỉ ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện DB không có cơ sở điều tra, làm rõ là phù hợp với pháp luật.

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Tòng Văn D phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.
2. *Hình phạt*: Xử phạt bị cáo Tòng Văn D 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07 tháng 8 năm 2022.
3. *Vật chứng*: Tịch thu để tiêu hủy: 0,13g Heroine là vật chứng còn lại của vụ án sau giám định ( theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 20/10/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện DB với Chi cục thi hành án dân sự huyện DB).
4. *Án phí*: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.
5. *Quyền kháng cáo đối với bản án*: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời

hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo về phần có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Điện Biên.
- VKSND tỉnh Điện Biên.
- VKSND huyện DB.
- Cơ quan điều tra huyện DB.
- THAHS huyện DB.
- THADS huyện DB
- Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên.
- Bị cáo.
- người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Bộ phận HSNV công an huyện DB
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Ích Rộng**